

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 39/1998/QĐ-TTg ngày 18-2-1998 về việc thành lập Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón.

QUY CHẾ về nội dung hoạt động của Ban Chỉ đạo điều hành xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón năm 1998 - 1999

(kèm theo Quyết định số 39/1998/QĐ-TTg ngày 18-2-1998).

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để giúp Thủ tướng Chính phủ điều hành hoạt động kinh doanh xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón theo Quyết định số 12/1998/QĐ-TTg ngày 23-1-1998,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2.- Nội dung hoạt động của Ban Chỉ đạo được quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo điều hành xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón năm 1998 - 1999 kèm theo Quyết định này.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 3 năm 1999. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẬN

Nhằm từng bước khắc phục những hạn chế và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong kinh doanh xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón, Ban Chỉ đạo điều hành xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón (dưới đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập có các thành phần tham gia và nhiệm vụ chính sau:

I. VỀ ĐIỀU HÀNH XUẤT KHẨU GẠO

1. Trên cơ sở hạn ngạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và đã được Bộ trưởng Bộ Thương mại giao tại Quyết định số 89/TM-XNK ngày 26-1-1998, theo dõi việc ký kết hợp đồng, tiến độ giao hàng phù hợp với tình hình thị trường trong ngoài nước, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia và xuất khẩu có hiệu quả.

2. Hướng dẫn chung và thông báo thương xuyên về thị trường và khách hàng.

3. Theo dõi diễn biến tình hình giá gạo trên thị trường thế giới để hình thành và công bố 10 ngày một lần khung giá hướng dẫn gạo xuất khẩu các loại, phù hợp với giá gạo trong nước.

4. Giám sát và đôn đốc các doanh nghiệp đầu mối thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong việc mua thóc hàng hóa của dân.

Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định về việc xuất khẩu gạo theo Quyết định số 12/1998/QĐ-TTg ngày 23-1-1998 của Thủ tướng Chính phủ; xử lý hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xử lý các doanh nghiệp vi phạm các quy định này theo đúng pháp luật.

5. Điều phối, phân bổ hạn mức cho các doanh nghiệp đầu mối tham gia thực hiện các hợp đồng gạo được ký kết theo thỏa thuận của Chính phủ trong trường hợp cần thiết.

6. Kiến nghị để Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố điều phối hạn ngạch giữa các doanh nghiệp thuộc tỉnh, thành phố và Bộ trưởng Bộ Thương mại điều phối hạn ngạch giữa các doanh nghiệp, các tỉnh được giao hạn ngạch tại Quyết định số 89/TM-XNK ngày 26-1-1998 của Bộ Thương mại, nhằm bảo đảm lợi ích chung của Nhà nước và của các doanh nghiệp xuất khẩu gạo có hiệu quả.

II. VỀ ĐIỀU HÀNH NHẬP KHẨU PHÂN BÓN

1. Trên cơ sở hạn mức nhập khẩu phân bón các loại được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và đã được Bộ trưởng Bộ Thương mại giao tại Quyết định số 89/TM-XNK ngày 26-1-1998, theo dõi và đôn đốc hàng về đúng thời gian, số lượng, chủng loại và khu vực đã hướng dẫn.

2. Xác định lượng hàng tồn kho cuối vụ để hướng dẫn, đôn đốc việc ký hợp đồng và điều hàng về cho vụ sản xuất tới, nhằm bảo đảm cung cầu ở từng khu vực.

3. Theo dõi diễn biến giá cả thị trường thế giới và công bố 10 ngày một lần giá phân bón các loại nhập từ các khu vực để hướng dẫn doanh nghiệp nhập khẩu kịp thời và hiệu quả.

4. Đôn đốc, kiểm tra các doanh nghiệp nhập khẩu phân bón và xây dựng mạng lưới cung ứng phân bón thuận tiện và có lợi cho nông dân.

5. Kiến nghị để Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố điều phối hạn mức nhập giữa các doanh nghiệp thuộc tỉnh, thành phố và Bộ trưởng Bộ Thương mại điều phối hạn mức nhập giữa các doanh nghiệp, các tỉnh được giao hạn mức nhập khẩu tại Quyết định số 89/TM-XNK ngày 26-1-1998 của Bộ Thương mại, nhằm bảo đảm

quyền lợi chung của Nhà nước và các doanh nghiệp nhập khẩu phân bón có hiệu quả.

6. Xử lý các vấn đề nảy sinh trong việc thực hiện nhập khẩu phân bón theo phương án lập kho tồn trữ thường xuyên đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép tại Quyết định số 12/1998/QĐ-TTg ngày 23-1-1998.

III. THÀNH PHẦN BAN CHỈ ĐẠO

Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động xuất khẩu gạo, nhập khẩu phân bón gồm các thành phần sau:

1. Đồng chí Nguyễn Xuân Quang, Thứ trưởng Bộ Thương mại, Trưởng ban.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Tiền Giang, Kiên Giang, Cần Thơ, Ủy viên.

3. Chủ tịch Hiệp hội xuất nhập khẩu lương thực Việt Nam, Ủy viên.

4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Ban Vật giá Chính phủ, Tổng cục Hải quan, mỗi cơ quan cử một cán bộ cấp vụ làm Ủy viên.

5. Ban Chỉ đạo lập Tổ Điều hành thường trực, làm việc tại Văn phòng Bộ Thương mại tại thành phố Hồ Chí Minh, để giúp Ban Chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh hàng ngày trong điều hành xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón. Tổ trưởng Tổ Điều hành thường trực có trách nhiệm báo cáo cập nhật tình hình cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo và các Ủy viên thuộc các tỉnh.

IV. NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

1. Các thành viên của Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc bàn bạc dân chủ để xem xét và

xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề liên quan đến xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón.

Sau mỗi kỳ họp của Ban Chỉ đạo phải có nghị quyết được các thành viên của Ban Chỉ đạo thông qua.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện sự phân công và các vấn đề đã thống nhất trong nghị quyết các cuộc họp.

V. CHẾ ĐỘ SINH HOẠT VÀ BÁO CÁO

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần vào tháng đầu quý (khi cần thiết sẽ họp bất thường) để đánh giá tình hình thực hiện của các doanh nghiệp, đưa ra hướng hoạt động, đồng thời xử lý các vấn đề phát sinh. Trường hợp có những vấn đề ngoài khả năng xử lý của Ban và vượt thẩm quyền các Bộ, ngành liên quan, thì Trưởng Ban báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ.

2. Hàng tháng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình xuất khẩu gạo, nhập khẩu phân bón và những vướng mắc nảy sinh liên quan đến cơ chế điều hành ngoài phạm vi Quyết định số 12/1998/QĐ-TTg ngày 23-1-1998 của Thủ tướng Chính phủ.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẬN

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 104/QĐ-TTg ngày 18-2-1998 về việc phê duyệt Dự án khả thi trồng rừng nguyên liệu và xây dựng nhà máy ván sợi ép cường độ trung bình (MDF) tại tỉnh Gia Lai.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành theo Nghị định số 42-CP ngày 16-7-1996 và Nghị định số 92-CP ngày 23-8-1997 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3671-NN/XDCB/CV ngày 11-10-1997 và đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8196-BKH/VPTĐ ngày 19-12-1997,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt Dự án khả thi trồng rừng nguyên liệu và xây dựng nhà máy ván sợi ép cường độ trung bình (MDF) tại tỉnh Gia Lai gồm các nội dung sau:

1. Tên Dự án: Trồng rừng nguyên liệu và xây dựng nhà máy ván sợi ép cường độ trung bình (MDF) tại tỉnh Gia Lai.

2. Chủ đầu tư: Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Địa điểm thực hiện Dự án:

- Vùng rừng nguyên liệu: Tại các huyện Manyang, Konchoro, An Khê và Kbang.

- Nhà máy sản xuất ván nhân tạo MDF: Xây dựng tại thị trấn An Khê.

4. Quy mô Dự án:

- Vùng rừng nguyên liệu: Diện tích đất quy hoạch là 28.157 ha và diện tích thực trồng rừng mới là 17.000 ha.

- Nhà máy sản xuất ván nhân tạo (MDF): Công suất 54.000m³ sản phẩm/năm.

5. Tổng vốn đầu tư: Ước khoảng 440 tỷ đồng Việt Nam, trong đó: